

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CĐ  
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-12-2022.

“V/v tranh chấp ly hôn giữa chị O  
và anh B”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LA**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Út.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
CĐ, tỉnh LA.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh  
LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 520/2022/TLST-HNGĐ ngày 17  
tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số: 142/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Mai Thị Hồng O, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Ấp 4, xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh LA.

2. **Bị đơn:** Anh Cao Thanh B, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Ấp 3, xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh LA.

(Chị O có mặt; anh B vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 9 năm 2022 và lời khai tại phiên  
tòa nguyên đơn chị Mai Thị Hồng O trình bày:

Chị O và anh Cao Thanh B tổ chức lễ cưới năm 2021, có đăng ký kết hôn  
ngày 14/5/2021 tại Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh LA, hôn nhân tự  
nguyện. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với cha mẹ chồng, đến tháng 7 năm  
2021 thì chị O về nhà cha mẹ ruột để dưỡng thai. Từ đó vợ chồng sống ly thân,  
anh B không tới lui chăm sóc chị O, khi chị O sinh con anh B cũng không đến

thăm con một lần. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Cao Anh Tuấn, sinh ngày 24/11/2021, hiện đang sống chung với chị O. Khi ly hôn, chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

*Bị đơn anh Cao Thanh B đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố khác cho anh B biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Mai Thị Hồng O khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Cao Thanh B. Anh B là bị đơn hiện nay cư trú tại Ấp 3, xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh LA. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CĐ. Bị đơn anh Cao Thanh B được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh B vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Hồng O.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Hồng O và anh Cao Thanh B có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện CĐ cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 51/2021, ngày 14/5/2021 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, về nguyên nhân mâu thuẫn theo như chị O trình bày do chị O về nhà mẹ ruột ở thì anh B không còn quan tâm, chăm sóc cho chị O, cũng như khi chị O sinh con cho đến nay con đã được hơn 01 tuổi nhưng anh B vẫn không qua lại thăm nom và chăm sóc con. Anh B và chị O đã ly thân từ tháng 7 năm 2021 cho đến nay, cả hai anh chị đều không có thiện chí hàn gắn. Như vậy có thể thấy mâu thuẫn giữa chị O và anh B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Mai Thị Hồng O được ly hôn với anh Cao Thanh B.

[2.2] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Cao Anh T, sinh ngày 24/11/2021, hiện đang sống chung với chị O.

Khi ly hôn, chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hiện tại cháu T mới chỉ hơn 12 tháng tuổi, cháu đang sống với chị O ổn định, chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận cho chị O được tiếp tục nuôi con chung. Anh B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thăm nom chăm sóc con được thực hiện theo Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Tuy nhiên, chị O không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị O trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Mai Thị Hồng O phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Mai Thị Hồng O đối với bị đơn anh Cao Thanh B.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Hồng O được ly hôn với anh Cao Thanh B.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Cao Anh T, sinh ngày 24/11/2021. Chị Mai Thị Hồng O tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh Cao Thanh B không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của chị O, anh B, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em và Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng cho con.

[2] Về án phí sơ thẩm: Chị Mai Thị Hồng O phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí chị O

đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000810 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ, tỉnh LA, chị O đã nộp đủ.

[3] Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã PĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Lộc**